TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **213** /2024/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Kính

2. Bà Đặng Thu Vân

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 235/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 337/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Vân L; sinh năm 1992; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Y B, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị Vân N; cha: Không rõ; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 30/6/2021, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng. Ngày 13/6/2022, chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024đến nay. (có mặt)

2. Lê Huỳnh Yến Nhung; sinh năm 1993; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Không, chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc P; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 08/01/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số Y1 L, Phường F, Quận H, thì phát hiện Nguyễn Vân L1 đang điều khiển xe mô tô biển số 59N2-791.73 phía sau chở Lê Huỳnh Yến N1, do cả hai có biểu hiện nghi vấn nên Công an yêu cầu dừng xe và mời trụ sở Công an P1, Quận H để làm việc. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong túi nylon treo trước xe mô tô biển số 59N2-791.73 có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ trong bóp vải N1 đeo trước ngực có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu (L1 khai nhận là ma túy tổng hợp của L1 và N1 đang trên đường đi bán cho người nghiện). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của N1 01 điện thoại di động; tạm giữ của L1 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 59N2-791.73. Sau đó, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L1 và N1.

Vào lúc 16 giờ cùng ngày 08/01/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp cùng Công an P2, Quận H thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Vân L1 tại địa chỉ: Y B, Phường A, Quận H. Qua khám xét, Công an không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 1053/KL-KTHS ngày 17/01/2024, Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Vân L1, Lê Huỳnh Yến N1 và hình dấu Công an P1, Quận H, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 8,8423g (tám phẩy tám bốn hai ba gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Vân L1, Lê Huỳnh Yến N1 và hình dấu Công an P1, Quận H, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9214g (không phẩy chín hai một bốn gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Vân L1 và Lê Huỳnh Yến N1 khai nhận: L1 và N1 chung sống với nhau như vợ chồng từ khoảng tháng 9/2023. Vào khoảng 11 giờ ngày 08/01/2024, khi L1 và N1 đang ở nhà tại địa chỉ: Y B, Phường A, Quận H thì có một người thanh niên tên T (không rõ lai lịch) thông qua ứng dụng Messenger liên hệ với N1 hỏi mua "hộp 10" ma túy đá, N1 báo giá 4.200.000 đồng thì T đồng ý và hai bên thỏa thuận giao dịch mua bán ma túy tại khu vực khách sạn T1 gần bến xe Q. Sau đó, L1 dùng điện thoại gắn sim số 0767615896 liên lạc đến số điện thoại 0931253373 của một người đàn ông tên "Dũng M1" (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua "hộp 10" ma túy đá, D báo giá 3.800.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực trường tiểu học H1 trên đường B, Phường A, Quận H. Sau đó, L1 một mình điều khiển xe mô tô biển số 59N2-791.73 đến điểm hẹn gặp D nhận 01 túi nylon đựng 05 gói nylon chứa ma túy, L1 đưa cho D 3.800.000 đồng rồi điều khiển xe quay về nhà số A đường B. Tại đây, L1 lấy 03 gói ma túy đưa cho N1 cất vào trong một bóp vải N1 đeo trên người chờ khi có người hỏi mua thì sẽ bán; còn 02 gói ma túy L1 để trong túi nylon và treo trên baga xe mô tô biển số 59N2- 791.73 mang đi bán cho T. Khi L1 điều khiển xe chở N1 đi đến trước số B

L 5, Phường F, Quận H thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như nêu trên. Tiến hành xét nghiệm xác định Nguyễn Vân L1 dương tính với chất ma túy, Lê Huỳnh Yến N1 âm tính với chất ma túy. L1 và N1 đã cùng nhau bán ma túy được 02 lần:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 06/01/2024, tại khu vực bến xe Q, L1 và N1 bán cho T "nửa hộp 5" ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, T đưa trước cho N1 số tiền 900.000 đồng, nợ lại 100.000 đồng.

Lần thứ 2 là vào ngày 08/01/2024 như nêu trên.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong chứa ma túy, bên ngoài ghi số 1053(388)/24 Gói 1, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Vân L1, Lê Huỳnh Yến N1 và hình dấu Công an P1, Quận H và các chữ ký Điều tra viên Thái Thanh H và Giám định viên Nguyễn Thanh Đ.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1053(388)/24 Gói 2, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Huỳnh Yến N1 và hình dấu Công an Phường 6 Quận H và các chữ ký Điều tra viên Thái Thanh H và Giám định viên Nguyễn Thanh Đ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu "NOKIA" màu đen, gắn Sim 1: 0767615896, Sim 2: 0702434926, Nguyễn Vân L1 dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu "SAMSUNG" màu xanh gắn sim số 0789348800, Lê Huỳnh Yến N1 dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Xe gắn máy biển số: 59N2-791.73, số khung: RLHJF5812GY002325, số máy: JF66E-0002374, do chị Đỗ Thị Kim A đứng tên chủ sỡ hữu, hiện chị A vắng mặt tại địa phương. Bị cáo khai xe này là xe cá nhân của bị cáo, bị cáo mua xe trên ở cửa hàng mua bán xe máy ở đường P, Quận H (không rõ địa chỉ) nhưng chưa làm thủ tục sang tên đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe gắn máy trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 211-Q8 ngày 19/8/2024Viện kiểm sát nhân dân Q1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Vân L1 và Lê Huỳnh Yến N2 tội "Mua bán trái phép chất ma tuýtheo các điểm b, i khoản 2 Điều 251Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Vân L1 và Lê Huỳnh Yến N2 tội "Mua bán trái phép chất ma tuýSau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Vân L1 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Yến N1 từ 08 năm đến 09 năm tù. Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động tạm giữ của bị cáo L1 và 01 điện thoại di động

tạm giữ của bị cáo N1. Đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe mô tô biển số 59N2-791.73 theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 08/01/2024, tại trước số Y1 L, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Nguyễn Vân L1 và Lê Huỳnh Yến N3 hành vi cất giữ trái phép 9,7637 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Qua điều tra xác định, ngoài lần tàng trữ ma túy để bán trái phép bị bắt quả tang vào ngày 08/01/2024, trước đó các bị cáo cũng đã bán trái phép ma túy cho thanh niên tên T (không rõ lai lịch) vào ngày 06/01/2024, tại khu vực bến xe Q.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

i) Hêrôin, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Bị cáo N1 có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[7] Bị cáo L1 từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do đó Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[8] Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt phù hợp với vai trò từng bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong chứa ma túy, bên ngoài ghi số 1053(388)/24 (G, G), xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu “NOKIA” màu đen tạm giữ của bị cáo L1 và 01 điện thoại di động hiệu “SAMSUNG” màu xanh tạm giữ của bị cáo N1, xét các bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Xe gắn máy biển số: 59N2-791.73, số khung: RLHJF5812GY002325, số máy: JF66E-0002374 tạm giữ của bị cáo L1, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người đàn ông tên D Mập bán ma túy cho bị cáo và người thanh niên tên T mua ma túy của các bị cáo, quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vân L1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2024

Phạt bị cáo Nguyễn Vân L1 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Yến N1 08 (tám) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2024

Phạt bị cáo Lê Huỳnh Yến N1 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong chứa ma túy, bên ngoài ghi số 1053(388)/24 Gói 1, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Vân L1, Lê Huỳnh Yến N1 và hình dấu Công an P1, Quận H và các chữ ký Điều tra viên Thái Thanh H9 và Giám định viên Nguyễn Thanh Đ.

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1053(388)/24 Gói 2, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Huỳnh Yến N1 và hình dấu Công an Phường 6 Quận H và các chữ ký Điều tra viên Thái Thanh H và Giám định viên Nguyễn Thanh Đ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu "NOKIA" màu đen, gắn Sim 1: 0767615896, Sim 2: 0702434926.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu "SAMSUNG" màu xanh gắn sim số 0789348800.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy biển số 59N2-791.73, số khung: RLHJF5812GY002325, số máy: JF66E-0002374, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Vân L1 và Lê Huỳnh Yến N1 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc